

Bản án số: 18/2019/HS-ST
Ngày 21/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Cơ Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâm Ngọc Minh
2. Ông Nguyễn Minh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thanh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Doãn Đại - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 3 năm 2019 tại Phòng xử A, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Duy M; sinh ngày 05/10/1986; tại Tiền Giang; nơi cư trú: Hộ khẩu thường trú: x đường kênh số x, phường xxx, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Tạm trú: x đường kênh số x, phường xxx, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn L và bà Phan Thị E; bị cáo có vợ tên là Nguyễn Thị Tường V; có một con tên là Phan Nguyễn Duy B (sinh năm 2009); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2018, đến ngày 26/11/2019 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Tường V; sinh năm 1993; nơi cư trú: Hộ khẩu thường trú: x đường kênh số x, phường xxx, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Tạm trú: xx Lê Đình Cẩn, phường xxx, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1994; nơi cư trú: x đường số x, phường xxxx, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Ông Trần Đại Quốc, sinh năm 1981; nơi cư trú: xx đường số x, phường xxx, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 27/9/2018, ông Nguyễn Xuân H điều khiển xe mô tô chở bà Nguyễn Thị Tường V lưu thông trên đường Tống Văn Trân, Phường 5, Quận 11. Lúc này, đối tượng Phan Duy M hành nghề chạy xe ôm, là chồng của bà V đang đậu xe chờ chở khách tại lề đường Tống Văn Trân. Đối tượng M trông thấy ông H chở vợ của M là bà V nên bức tức. Đối tượng M liền điều khiển xe đuổi theo xe của ông H. Khi đến trước căn nhà số 8 đường Tống Văn Trân, Phường 5, Quận 11, đối tượng M điều khiển cho xe vượt lên áp sát xe của ông H rồi dùng dao chém vào hai tay của ông H. Ông H bỏ xe chạy bộ sang bên kia đường, đối tượng M tiếp tục cầm dao đuổi theo. Bà V thấy ông H bị chém liền can ngăn và dùng mũ bảo hiểm đánh vào tay của đối tượng M. Đối tượng M dùng dao chém gây thương tích cho bà V. Lúc này, quần chúng xung quanh can ngăn nên đối tượng M cầm dao bỏ đi và vứt dao lại trước xe bán trái cây của người dân tại trước cửa căn nhà số 8 đường Tống Văn Trân, Phường 5, Quận 11. Bà V và ông H đến bệnh viện quận Tân Phú cấp cứu, khâu vết thương, sau đó đến Công an Phường 5, Quận 11 trình báo sự việc.

Ngày 28/9/2018, ông Nguyễn Xuân H và bà Nguyễn Thị Tường V có nộp đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự để xử lý đối với bị can Phan Duy M.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 791/TgT.18 ngày 03/10/2018 của Trung tâm pháp y – Sở Y Tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích đối với bà Nguyễn Thị Tường V như sau: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11% (mười một phần trăm)” (BL 27-29).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 803/TgT.18 ngày 03/10/2018 của Trung tâm pháp y – Sở Y Tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích đối với ông Nguyễn Xuân H như sau: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 07% (bảy phần trăm)” (BL 32-34).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị can Phan Duy M khai nhận: Bị can M và bà Nguyễn Thị Tường V là vợ chồng chung sống hợp pháp, có đăng ký kết hôn. Tuy nhiên, giữa hai bên có phát sinh mâu thuẫn và đã sống ly thân khoảng ba năm, chưa ly hôn. Bà V và ông Nguyễn Xuân H sống chung như vợ chồng và cả hai thường nhiều lần tỏ thái độ trêu tức bị can M. Ngày 27/9/2018, khi bị can M đang đậu xe chờ chở khách tại lề đường Tống Văn Trân thì ông H điều khiển xe chở bà V chạy ngang trêu chọc bị can M. Do bị can M tức giận, không kiềm chế được nên đã lấy một con dao của người bán trái cây tại trước cửa nhà số 8 đường Tống Văn Trân, Phường 5, Quận 11 rồi điều khiển xe đuổi theo chặn xe của ông H, bà V, đồng thời, dùng dao chém gây thương tích cho ông H. Lúc này, bà V vào can ngăn và dùng nón bảo hiểm đánh bị can M nên bị can M dùng dao chém gây thương tích cho bà V.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xác minh về nguồn gốc con dao gây án và đã xác định được bị can M đã lấy con dao của người bán trái cây tại trước cửa nhà số 8 đường Tống Văn Trân, Phường 5, Quận 11. Qua làm việc, bà Phan Thị Lan là người bán trái cây đã giao nộp con dao mà bị can M đã sử dụng làm hung khí gây án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11.

Đến ngày 09/11/2018, bà Nguyễn Thị Tường V và ông Nguyễn Xuân H có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì đối với bị can Phan Duy M (BL 37, 38).

Vật chứng của vụ án gồm có: Một con dao dài 30cm, cán bằng nhựa màu đen dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 19cm do bị can M sử dụng làm hung khí gây thương tích đối với ông H và bà V. Quá trình điều tra đã xác định được con dao trên do bà Phan Thị Lan là chủ sở hữu nhưng bà Lan không có yêu cầu nhận lại con dao và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì (BL 69, 70).

Về trách nhiệm dân sự: Bị can Phan Duy M đã cùng gia đình bồi thường cho ông Nguyễn Xuân H và bà Nguyễn Thị Tường V. Ông H và bà V đã làm đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm (BL 37, 38, 51, 52, 57, 58).

Tại Bản cáo trạng số 11/CT-VKSQ11 ngày 24/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị can Phan Duy M tội danh “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Duy M có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại là bà Nguyễn Thị Tường V vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11. Bà Nguyễn Thị Tường V xác nhận bà V và bị cáo Phan Duy M là vợ chồng đã ly thân, không còn sống chung với nhau. Bà V quen biết và thường đi chơi chung với ông Nguyễn Xuân H nên giữa bị cáo M, ông H và bà V thường xảy ra tranh cãi và đánh nhau. Bà V thừa nhận vào ngày 27/9/2018 khi xảy ra sự việc bị cáo M cầm dao chém ông H thì bà V đã can ngăn và dùng nón bảo hiểm đánh bị cáo M nên bị Mên dùng dao chém gây thương tích. Do bà V suy nghĩ lại về tình cảm vợ chồng và về con chung nên bà V đã có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm. (BL 37, 57-58).

Người làm chứng là ông Nguyễn Xuân H và ông Trần Đại Quốc vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11. Lời khai của ông H và ông Quốc phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Trong quá trình điều tra, bà Nguyễn Thị Tường V khai nhận đã chung sống, quan hệ tình dục từ tháng 01 năm 2009 tại nhà của bị cáo M ở địa chỉ số 77A đường Kênh số 1, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân và có con chung với bị cáo Phan Duy M là trẻ Phan Nguyễn Duy Bảo (sinh ngày 23/9/2009), tức là vào thời điểm bà V chưa đủ 16 tuổi. Đến ngày 10/7/2013, bị cáo M và bà V mới tiến hành đăng ký kết hôn. Ngày 15/12/2018, Công an Quận 11 đã gửi văn bản thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân để xử lý theo thẩm quyền (BL 58a, 70a, 70b, 70c).

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến

của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 19 giờ 20 phút ngày 27/9/2018, tại trước nhà số 08 đường Tổng Văn Trân, Phường 5, Quận 11, bị cáo Phan Duy M đã có hành vi dùng dao gây thương tích cho bà Nguyễn Thị Tường V với tỷ lệ thương tật là 11% và gây thương tích cho ông Nguyễn Xuân H với tỷ lệ thương tật là 7%.

Hành vi của bị cáo Phan Duy M xuất phát từ sự bức tức, ghen tuông việc bị hại là bà Nguyễn Thị Tường V (là vợ của bị cáo Phan Duy M) đi chơi với người đàn ông khác là ông Nguyễn Xuân H. Ngoài ra, sự việc còn có một phần lỗi của người bị hại là đã dùng nón bảo hiểm đánh bị cáo.

Bị cáo Phan Duy M gây thương tích đối với ông Nguyễn Xuân H với tỷ lệ thương tật 7% nhưng sau đó bị cáo đã bồi thường thiệt hại và được ông H làm đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về hành vi gây thương tích cho ông Nguyễn Xuân H là đúng theo quy định tại Khoản 8 Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với hành vi của bị cáo Phan Duy M gây thương tích cho bà Nguyễn Thị Tường V, bà Nguyễn Thị Tường V đã làm đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo nhưng do bị cáo đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm để gây thương tật cho bà V, đồng thời, tỷ lệ thương tật mà bị cáo đã gây ra đối với bà V được xác định là 11%, do đó, vụ án không thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của người bị hại được quy định tại Khoản 1 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự. Cơ quan tiến hành tố tụng vẫn tiếp tục truy tố, xét xử đối với bị cáo Phan Duy M là đúng theo quy định của pháp luật.

Qua những vấn đề đã được chứng minh của vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phan Duy M phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung tăng nặng là “dùng hung khí nguy hiểm” được quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo Phan Duy M là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, biết rõ hành vi của mình là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử lý nghiêm để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã vận động cùng gia đình bồi thường cho người bị hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phạm tội lần đầu nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do tình tiết “dùng hung khí nguy hiểm” đã được áp dụng để định khung tăng nặng đối với bị cáo nên không được xem là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về cơ sở xem xét áp dụng án treo đối với bị cáo:

Bị cáo bị xét xử theo Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt từ 02 năm đến 05 năm tù; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; có nhân thân tốt, không có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 1 Điều 51 và một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cũng đủ răn đe, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Vật chứng là một con dao dài 30cm, cán bằng nhựa màu đen dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 19cm. Đây là hung khí do bị cáo sử dụng để gây án. Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử giải quyết tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Nguyễn Thị Tường V không yêu cầu bồi thường thiệt hại, do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Phan Duy M, điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về xem xét trách nhiệm khác của bị cáo được phát hiện trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án:

Việc bị cáo Phan Duy M có hành vi giao cấu với bà Nguyễn Thị Tường V khi bà V chưa đủ 16 tuổi xảy ra tại quận Bình Tân. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã thông báo đến Công an quận Bình Tân để xử lý theo thẩm quyền. Việc xử lý của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 là đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phan Duy M;

Tuyên bố bị cáo Phan Duy M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Phan Duy M 02 (hai) tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án 21/3/2019.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là một con dao dài 30cm, cán bằng nhựa màu đen dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 19cm (BL 69 – Lệnh nhập kho vật chứng số 153/LNK-HS ngày 17/10/2018).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Phan Duy M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Cơ Dũng